

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
KHOA ĐIỀU DƯỠNG VÀ KỸ THUẬT Y HỌC

Đề thi: CUỐI KỲ | Mã đề: 01  
Môn thi: PL Y TẾ - TC Y TẾ - CT MỤC TIÊU Y TẾ - DÂN SỐ

Khóa/Lớp: K26Y – DD - Học kỳ: 1 - Năm học: 2020-2021  
Thời gian thi: 30 phút ; 60 phút ; 75 phút ; 90 phút ; 120 phút   
Hình thức thi: Tự luận  Trắc nghiệm   
Được sử dụng tài liệu  - Không sử dụng tài liệu

Người biên soạn đề  
(Ký và ghi rõ họ tên)

ThS. Lý Thị Phương Hoa

Trưởng Khoa/Bộ môn duyệt  
(Ký và ghi rõ họ tên)



ThS. Lý Thị Phương Hoa

**PHẦN 1. CHỌN CÂU TRẢ LỜI ĐÚNG NHẤT (8 điểm)**

**1. Luật an toàn thực phẩm số: 55/2010/QH12 qui định về trách nhiệm khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm, như sau:**

- A. Bảo hiểm y tế chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho người bị ngộ độc.
- B. Tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm mà gây ngộ độc chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho người bị ngộ độc.
- C. Cơ quan quản lý người lao động hoặc gia đình chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho người bị ngộ độc.
- D. Cơ sở y tế chi trả toàn bộ chi phí điều trị cho người bị ngộ độc.

**2. Luật an toàn thực phẩm số: 55/2010/QH12 qui định về trách nhiệm khắc phục sự cố về an toàn thực phẩm, như sau:**

- A. Bảo hiểm bồi thường thiệt hại cho người bị ngộ độc theo quy định của pháp luật về dân sự.
- B. Tổ chức, cá nhân cung cấp thực phẩm mà gây ngộ độc bồi thường thiệt hại cho người bị ngộ độc theo quy định của pháp luật về dân sự.
- C. Cơ quan quản lý người lao động bồi thường thiệt hại cho người bị ngộ độc theo quy định của pháp luật về dân sự.
- D. Cơ quan quản lý nhà nước bồi thường thiệt hại cho người bị ngộ độc theo quy định của pháp luật về dân sự.

**3. Hành vi nào bị cấm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm**

- A. Thực phẩm có chứa chất độc hại vượt quá giới hạn cho phép
- B. Thực phẩm có bao gói, đồ chứa đựng không bảo đảm an toàn
- C. Thịt chưa qua kiểm tra thú y
- D. Tất cả các hành vi trên

**4. Luật An toàn thực phẩm qui định những hành vi bị cấm bao gồm:**

- A. Sử dụng nguyên liệu không thuộc loại dùng cho thực phẩm
- B. Sử dụng nguyên liệu thực phẩm đã quá thời hạn sử dụng
- C. Sử dụng phụ gia thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng
- D. Tất cả hành vi trên

**5. Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm có giá trị trong thời hạn bao nhiêu năm?**

- A. 1 năm
- B. 3 năm
- C. 4 năm
- D. 5 năm

**6. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm có giá trị trong thời hạn bao nhiêu năm?**

- A. 1 năm
- B. 2 năm
- C. 3 năm
- D. 5 năm

**7. Người bị ngộ độc thực phẩm có quyền**

- A. Thương lượng với người cung cấp thực phẩm để nhận tiền bồi thường và không khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm,
- B. Thương lượng với người cung cấp thực phẩm để nhận tiền bồi thường và không cung cấp thông tin khi phát hiện nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm,
- C. Được cung cấp thông tin về nguy cơ gây mất an toàn, cách phòng ngừa khi nhận được thông tin cảnh báo đối với thực phẩm;
- D. Khai báo ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm với Ủy ban nhân dân nơi gần nhất, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

**8. Người bị ngộ độc thực phẩm có nghĩa vụ**

- A. Thương lượng với người cung cấp thực phẩm để nhận tiền bồi thường và không khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm,
- B. Thương lượng với người cung cấp thực phẩm để nhận tiền bồi thường và không cung cấp thông tin khi phát hiện nguy cơ gây mất an toàn thực phẩm,
- C. Được cung cấp thông tin về nguy cơ gây mất an toàn, cách phòng ngừa khi nhận được thông tin cảnh báo đối với thực phẩm;
- D. Khai báo ngộ độc thực phẩm, bệnh truyền qua thực phẩm với Ủy ban nhân dân nơi gần nhất, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm;

**9. Có những mối nguy gây ô nhiễm thực phẩm nào sau đây?**

- A. Chỉ môi nguy hóa học
- B. Mọi nguy vật lý, hóa học, sinh học
- C. Chỉ môi nguy sinh học
- D. Chỉ môi nguy vật lý

**10. Cách nào sau đây dùng để tiêu diệt hầu hết vi khuẩn gây bệnh?**

- A. Sử dụng nhiệt độ cao (nấu ở nhiệt độ sôi)
- B. Sử dụng nhiệt độ từ 0 đến 4 độ C
- C. Sử dụng nhiệt độ từ -12 đến 0 độ C
- D. Sử dụng nhiệt độ từ 4 đến 60 độ C

**11. Người sản xuất thực phẩm đã qua chế biến bao gói sẵn**

- A. Không phải đăng ký bản công bố hợp quy với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường.
- B. Dùng trong 48 giờ - 72 giờ thì không phải đăng ký bản công bố hợp quy với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường.
- C. Dùng trong ngày phải đăng ký bản công bố hợp quy với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường.
- D. Phải đăng ký bản công bố hợp quy với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi lưu thông trên thị trường.

**12. Thẻ BHYT bị thu hồi(Điều 20 Luật BHYT)trong trường hợp**

- A. Gian lận trong việc cấp thẻ BHYT.
- B. Người có tên trong thẻ không tiếp tục tham gia BHYT.
- C. A và B
- D. Sai tên trong thẻ BHYT

**13. Theo qui định của chính phủ, học sinh, sinh viên thuộc nhóm đối tượng tham gia đóng BHYT:**

- A. Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng
- B. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng
- C. Nhóm do quỹ bảo hiểm xã hội đóng
- D. Nhóm do gia đình đóng

**14. Theo qui định của chính phủ, trẻ em dưới 6 tuổi thuộc nhóm đối tượng tham gia đóng BHYT:**

- A. Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng
- B. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng
- C. Nhóm do quỹ bảo hiểm xã hội đóng
- D. Nhóm do gia đình đóng

**15. Theo qui định của chính phủ, Người thuộc hộ gia đình cận nghèo thuộc nhóm đối tượng tham gia đóng BHYT:**

- A. Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng
- B. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng
- C. Nhóm do quỹ bảo hiểm xã hội đóng
- D. Nhóm do gia đình đóng

**16. Theo qui định của chính phủ, Người thuộc hộ gia đình nghèo thuộc nhóm đối tượng tham gia đóng BHYT:**

- A. Nhóm do ngân sách Nhà nước hỗ trợ mức đóng
- B. Nhóm do ngân sách nhà nước đóng
- C. Nhóm do quỹ bảo hiểm xã hội đóng
- D. Nhóm do gia đình đóng

- 17. Từ nay đến ngày 31/12/2020, trường hợp người có thẻ BHYT tự đi khám chữa bệnh (KCB) không đúng tuyến được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật BHYT (mức hưởng khi đi khám đúng tuyến) theo tỷ lệ sau đây:**
- Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 60% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 70% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 80% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 100% chi phí điều trị nội trú
- 18. Từ ngày 01/12/2021, trường hợp người có thẻ BHYT tự đi khám chữa bệnh (KCB) không đúng tuyến được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật BHYT (mức hưởng khi đi khám đúng tuyến) theo tỷ lệ sau đây:**
- Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 60% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 70% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 80% chi phí điều trị nội trú
  - Tại bệnh viện tuyến tỉnh là 100% chi phí điều trị nội trú
- 19. Từ ngày 1-1-2021, trường hợp người có thẻ BHYT tự đi khám chữa bệnh (KCB) không đúng tuyến được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật BHYT (mức hưởng khi đi khám đúng tuyến) theo tỷ lệ sau đây:**
- Tại bệnh viện tuyến trung ương là 60% chi phí điều trị nội trú;
  - Tại bệnh viện tuyến trung ương là 50% chi phí điều trị nội trú;
  - Tại bệnh viện tuyến trung ương là 40% chi phí điều trị nội trú;
  - Tại bệnh viện tuyến trung ương là 30% chi phí điều trị nội trú;
- 20. Từ ngày 1-1-2021, trường hợp người có thẻ BHYT tự đi khám chữa bệnh (KCB) không đúng tuyến được quỹ BHYT thanh toán theo mức hưởng quy định tại khoản 1 Điều 22 Luật BHYT (mức hưởng khi đi khám đúng tuyến) theo tỷ lệ sau đây:**
- Tại bệnh viện tuyến huyện là 100% chi phí KCB.
  - Tại bệnh viện tuyến huyện là 95% chi phí KCB.
  - Tại bệnh viện tuyến huyện là 90% chi phí KCB.
  - Tại bệnh viện tuyến huyện là 80% chi phí KCB.
- 21. Luật bảo hiểm y tế quy định thẻ BHYT bị tạm giữ trong trường hợp:**
- Thẻ BHYT bị làm bản.
  - Người đi khám bệnh, chữa bệnh sử dụng thẻ BHYT của người khác.
  - Thẻ BHYT sắp hết hạn sử dụng.
  - Thẻ BHYT bị rách.
- 22. Luật bảo hiểm y tế quy định không được hưởng bảo hiểm y tế trong trường hợp:**
- Khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng.
  - Khám thai định kỳ, sinh con.
  - Khám sức khỏe.
  - Khám bệnh để sàng lọc, chẩn đoán sớm một số bệnh.
- 23. Luật khám chữa bệnh quy định “Người bệnh” là**
- Người được thăm khám thực thể
  - Người sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh
  - Người được chỉ định các phương pháp điều trị phù hợp
  - Người thực hiện khám bệnh, chữa bệnh.
- 24. Nguyên tắc trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**
- Bình đẳng, công bằng và không kỳ thị, phân biệt đối xử đối với người bệnh.
  - Được tôn trọng về tuổi tác, giới tính, dân tộc, tín ngưỡng
  - Quản lý thống nhất việc cấp, cấp lại, thu hồi chứng chỉ hành nghề và giấy phép hoạt động
  - Từ chối hoặc cố ý chậm cấp cứu người bệnh
- 25. Nguyên tắc trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**
- Trạm y tế được khám chữa bệnh bằng thuốc nam
  - Ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp cấp cứu
  - Phát triển công tác y tế học đường
  - Ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh đối với trường hợp cấp cứu, trẻ em dưới 6 tuổi, người khuyết tật nặng, người từ đủ 80 tuổi trở lên, người có công với cách mạng, phụ nữ có

**26. Nguyên tắc trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

- A. Người hành nghề phải được đào tạo liên tục
- B. Kịp thời và tuân thủ đúng quy định chuyên môn kỹ thuật
- C. Cho thuê, cho mượn chứng chỉ hành nghề
- D. Cung cấp thông tin về giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh

**27. Nguyên tắc trong hành nghề khám bệnh, chữa bệnh**

- A. Người có tiền được ưu tiên khám bệnh trước
- B. Phát triển hệ thống bác sỹ gia đình
- C. Tôn trọng, hợp tác và bảo vệ người hành nghề khi làm nhiệm vụ.
- D. Ưu tiên bố trí ngân sách nhằm đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh

**28. Luật khám bệnh, chữa bệnh quy định người đại diện hợp pháp của người bệnh quyết định việc khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh trong trường hợp:**

- A. Người bệnh chưa thành niên từ đủ 6 tuổi đến chưa đủ 16 tuổi.
- B. Người bệnh chưa thành niên từ đủ 6 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.
- C. Người bệnh chưa thành niên chưa đủ 18 tuổi.
- D. Người bệnh chưa thành niên chưa đủ 16 tuổi.

**29. Luật khám bệnh, chữa bệnh quy định:**

- A. Người bệnh có quyền được cung cấp thông tin tóm tắt về hồ sơ bệnh án nếu có yêu cầu bằng văn bản.
- B. Người bệnh có trách nhiệm lựa chọn người đại diện để thực hiện và bảo vệ quyền, nghĩa vụ của mình trong khám bệnh, chữa bệnh.
- C. Người hành nghề có nghĩa vụ bảo vệ tính mạng, danh dự, uy tín của đồng nghiệp.
- D. Trường hợp người bệnh nặng, cấp cứu được cung cấp thông tin, giải thích, tư vấn đầy đủ về tình trạng bệnh, kết quả, rủi ro có thể xảy ra để lựa chọn phương pháp chẩn đoán và điều trị.

**30. Luật khám bệnh, chữa bệnh quy định:**

- A. Người hành nghề được phép công bố bí mật thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư của người bệnh được ghi trong hồ sơ bệnh án.
- B. Người hành nghề có nghĩa vụ thường xuyên học tập, cập nhật kiến thức y khoa liên tục để nâng cao trình độ chuyên môn
- C. Người hành nghề có nghĩa vụ bảo vệ tính mạng, danh dự, uy tín của đồng nghiệp.
- D. Trường hợp người bệnh nặng, cấp cứu được cung cấp thông tin, giải thích, tư vấn đầy đủ về tình trạng bệnh, kết quả, rủi ro có thể xảy ra để lựa chọn phương pháp chẩn đoán và điều trị.

**31. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, nghĩa vụ trong chấp hành các qui định trong khám bệnh, chữa bệnh của người bệnh**

- A. Cung cấp trung thực thông tin liên quan đến sức khỏe của mình, hợp tác đầy đủ với người hành nghề và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- B. Chấp hành và yêu cầu người nhà của mình chấp hành nội quy của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, quy định của pháp luật về khám bệnh chữa bệnh.
- C. Chấp hành chỉ định, chẩn đoán, điều trị của người hành nghề mà không có yêu cầu nào khác.
- D. A và B đúng

**32. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, người xin cấp chứng chỉ hành nghề bao gồm**

- A. Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên.
- B. Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên, Lương y
- C. Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên, Lương y, Dược sỹ
- D. Bác sỹ, Y sỹ, Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật viên. Lương y, người có bài thuốc gia truyền hoặc có phương pháp chữa bệnh gia truyền

**33. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề. Bác sỹ phải qua thời gian thực hành**

- A. 18 tháng tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh
- B. 12 tháng thực hành tại bệnh viện
- C. 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh
- D. 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**34. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề. Hộ sinh phải qua thời gian thực hành**

- A. 18 tháng tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh
- B. 12 tháng thực hành tại bệnh viện
- C. 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh
- D. 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**35. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề. Y sĩ phải qua thời gian thực hành**

- A. 18 tháng tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh
- B. 12 tháng thực hành tại bệnh viện
- C. 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh
- D. 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**36. Theo Luật Khám bệnh, chữa bệnh, trước khi được cấp chứng chỉ hành nghề. Điều dưỡng phải qua thời gian thực hành**

- A. 18 tháng tại bệnh viện, việc nghiên cứu có giường bệnh
- B. 12 tháng thực hành tại bệnh viện
- C. 09 tháng thực hành tại bệnh viện có khoa phụ sản hoặc tại nhà hộ sinh
- D. 09 tháng thực hành tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

**37. Luật Khám bệnh, chữa bệnh quy định quyền được tôn trọng danh dự, bảo vệ sức khỏe trong khám bệnh, chữa bệnh, bao gồm**

- A. Được tôn trọng về tuổi, giới tính, dân tộc, tín ngưỡng.
- B. Không bị phân biệt giàu nghèo, địa vị xã hội.
- C. Được yêu cầu thực hiện kỹ thuật cao trong điều trị
- D. A và B

**38. Luật khám bệnh, chữa bệnh hiện hành, do**

- A. Quốc hội ban hành
- B. Chính phủ ban hành
- C. Bộ y tế ban hành
- D. Chủ tịch nước ban hành

**39. Theo Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Phân loại bệnh truyền nhiễm dựa vào**

- A. Khả năng lây truyền
- B. Mức độ nguy hiểm
- C. Khả năng lây truyền và mức độ nguy hiểm
- D. Khả năng phát tán bệnh

**40. Các trường hợp bắt buộc chữa bệnh theo quy định của Luật khám bệnh, chữa bệnh này bao gồm:**

- A. Mắc bệnh truyền nhiễm nhóm A theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm
- B. Mắc bệnh truyền nhiễm nhóm B theo quy định của pháp luật về phòng, chống bệnh truyền nhiễm
- C. Mắc bệnh mãn tính không lây
- D. Mắc bệnh ung thư

**Phần II: Trả lời ngắn (2 điểm)**

Câu 1. Nêu 3 nghĩa vụ của Người bệnh được quy định trong Luật khám bệnh, chữa bệnh

- A. ....
- B. ....
- C. ....

Câu 2. Theo quy định tại Điều 11 Luật bảo hiểm y tế 2008, Các hành vi bị nghiêm cấm bao gồm:

- A. ....
- B. ....
- C. ....
- D. ....
- E. ....
- F. Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, chuyên môn, nghiệp vụ để làm trái với quy định của pháp luật về BHYT.